

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2510/QĐ-BYT ngày 17/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 93/TTr-SYT ngày 03/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Cà Mau (kèm theo danh mục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CSDLQGTTTHC);
- TT.TU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP Trần Văn Trung (VIC);
- Công TTĐT tỉnh (VIC);
- Phòng CCHC (Đ65, VIC);
- Lưu: VT. Tr 15/5.



Trần Hồng Quân

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC KHÁM BỆNH,
CHỮA BỆNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH CÀ MAU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 737 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>1. Thuyền viên khám sức khỏe đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện để khám sức khỏe theo quy định.</p> <p>2. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gửi hồ sơ đề nghị công bố đủ điều kiện khám sức khỏe lần đầu trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Sở Y tế tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau, sau đây viết tắt là “Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau” hoặc nộp trực tuyến đến Trang Một cửa điện tử của Sở Y tế, nếu đủ điều kiện và có giá trị như nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, sau đây viết tắt là “Trực tuyến”.</p> <p>3. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút. - Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút. 				
1	Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục I	1. Đối với trường hợp khám sức khỏe thuyền viên đơn lẻ: Cơ sở khám sức khỏe thuyền viên trả Giấy khám sức khỏe thuyền viên, Sổ khám sức khỏe thuyền viên định kỳ cho người được khám sức khỏe thuyền viên trong vòng 24 (hai mươi bốn) giờ kể từ khi kết thúc việc khám sức khỏe thuyền	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Nộp phí theo mức phí thu viện phí hiện hành	<ul style="list-style-type: none"> - Luật hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội (Luật hàng hải Việt Nam năm 2015); - Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe (Thông tư số 14/2013/TT-BYT); 	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “BYT-286972” của Bộ Y tế

		<p>viên, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện khám sức khỏe thuyền viên.</p> <p>2. Đối với trường hợp khám sức khỏe thuyền viên tập thể theo hợp đồng: Cơ sở khám sức khỏe thuyền viên trả Giấy khám sức khỏe thuyền viên, Sổ khám sức khỏe thuyền viên định kỳ cho người được khám sức khỏe thuyền viên theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.</p>			<p>- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Nghị định số 109/2016/NĐ-CP);</p> <p>- Thông tư số 22/2017/TT-BYT ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên (Thông tư số 22/2017/TT-BYT).</p>	
2	<p>Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định tại Phụ lục I nhưng mắc một hoặc một số bệnh, tật</p>	<p>1. Đối với trường hợp khám sức khỏe thuyền viên đơn lẻ: Cơ sở khám sức khỏe thuyền viên trả Giấy khám sức khỏe thuyền viên, Sổ khám sức khỏe thuyền viên định kỳ cho người được khám sức khỏe thuyền viên trong vòng 24 (hai mươi bốn) giờ kể từ khi kết thúc việc khám sức khỏe thuyền viên, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện khám sức khỏe thuyền viên.</p>	<p>Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật hàng hải Việt Nam năm 2015;</p> <p>- Thông tư số 14/2013/TT-BYT;</p> <p>- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 22/2017/TT-BYT.</p>	<p>Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “BYT-286973” của Bộ Y tế</p>

	quy định tại Phụ lục II	2. Đối với trường hợp khám sức khỏe thuyền viên tập thể theo hợp đồng: Cơ sở khám sức khỏe thuyền viên trả Giấy khám sức khỏe thuyền viên, Sổ khám sức khỏe thuyền viên định kỳ cho người được khám sức khỏe thuyền viên theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.				
3	Khám sức khỏe định kỳ đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam	Theo thỏa thuận trong hợp đồng	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Theo hợp đồng ký kết	<ul style="list-style-type: none"> - Luật hàng hải Việt Nam năm 2015; - Thông tư số 14/2013/TT-BYT; - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 22/2017/TT-BYT. 	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “BYT-286974” của Bộ Y tế
4	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam	12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Hoặc nộp trực tuyến. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật hàng hải Việt Nam năm 2015; - Thông tư số 14/2013/TT-BYT; - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 22/2017/TT-BYT. 	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “BYT-286975” của Bộ Y tế